

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

Số: 40/2005/QĐ-UB

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cà Mau, ngày 18 tháng 7 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành bản “Quy chế về tổ chức và hoạt động
của Đội kiểm tra phòng, chống tệ nạn xã hội tỉnh Cà Mau”**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân;
- Căn cứ Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm;
- Căn cứ Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15/10/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh phòng, chống mại dâm;
- Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 122/TT-LĐTBXH ngày 19/5/2005 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 173/CV-STP ngày 19/5/2005,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản: “Quy chế về tổ chức và hoạt động của Đội kiểm tra phòng, chống tệ nạn xã hội của tỉnh Cà Mau”.

Điều 2. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chi cục trưởng Chi cục phòng, chống tệ nạn xã hội có trách nhiệm giám sát quá trình thực hiện quy định này, tổng hợp tình hình báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh mang thuận lợi, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các ngành có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Trịnh Minh Thành

QUY CHẾ
VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA
ĐỘI KIỂM TRA PHÒNG, CHỐNG TÊ NẠN XÃ HỘI
CỦA TỈNH CÀ MAU

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 40/2005/QĐ-UB
ngày 18 tháng 7 năm 2005 của UBND tỉnh Cà Mau)

Chương I
NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, hoạt động của Đội kiểm tra phòng, chống tệ nạn xã hội trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Đội kiểm tra phòng, chống tệ nạn xã hội tỉnh Cà Mau được thành lập theo Quyết định số 51/QĐ-CTUB ngày 31/03/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau, có nhiệm vụ thực hiện việc kiểm tra phòng, chống tệ nạn xã hội trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Thường trực Đội Kiểm tra phòng, chống tệ nạn xã hội đặt tại Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội, sử dụng con dấu và tài khoản của Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội.

Kinh phí hoạt động của Đội kiểm tra phòng, chống tệ nạn xã hội do ngân sách Nhà nước cấp.

Chương II
TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 4. Cơ cấu tổ chức Đội kiểm tra gồm có:

1. Đội trưởng; từ 1 đến 2 đội phó và các đội viên.
2. Trong trường hợp cần thiết, Đội kiểm tra có thể trưng dụng cộng tác viên phục vụ cho hoạt động của Đội.

Điều 5. Đội kiểm tra hoạt động theo nguyên tắc chỉ tuân theo pháp luật đảm bảo tính chính xác, kịp thời, dân chủ, khách quan và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Đội kiểm tra có nhiệm vụ kiểm tra, truy quét, triệt phá các tụ điểm, băng nhóm tệ nạn xã hội;
2. Phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan thực hiện Pháp lệnh phòng, chống mại dâm; tham mưu cho Ban chỉ đạo phòng, chống tệ nạn xã hội của tỉnh chỉ đạo và giải quyết các vấn đề về phòng, chống tệ nạn xã hội.
3. Đội kiểm tra được quyền kiểm tra, lập biên bản, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý đối với các trường hợp vi phạm.

Điều 7. Tùy theo nhiệm vụ cụ thể, Đội kiểm tra phòng, chống tệ nạn xã hội áp dụng các phương pháp kiểm tra phù hợp. Đối với các cuộc kiểm tra đột xuất Đội kiểm tra không phải thông báo trước cho đối tượng được kiểm tra và được quyền tiến hành áp dụng các biện pháp để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Trong thời gian qui định, Đội kiểm tra phòng, chống tệ nạn xã hội có trách nhiệm lập, hoàn chỉnh hồ sơ, ra quyết định xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị các cơ quan chức năng quyết định xử lý theo thẩm quyền.

Điều 9. Các trường hợp vi phạm có tính chất nghiêm trọng, phức tạp thì Đội kiểm tra phòng, chống tệ nạn xã hội phải báo cáo đề xuất xin ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

Điều 10. Đội kiểm tra thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo định kỳ tháng, quý, năm với Thường trực Ban Chỉ đạo và Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau.

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đội trưởng Đội kiểm tra phòng, chống tệ nạn xã hội:

1. Căn cứ vào chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt hoặc khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật xảy ra, Đội trưởng Đội kiểm tra phòng, chống tệ nạn xã hội có quyền quyết định tổ chức các cuộc kiểm tra.

2. Xây dựng kế hoạch chung, kế hoạch cụ thể cho từng cuộc kiểm tra. Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên hoặc nhóm thành viên thực hiện theo yêu cầu nội dung nhiệm vụ hoặc công việc cụ thể.

3. Trực tiếp tổ chức, chỉ đạo nghiệp vụ, điều hành thành viên tiến hành các cuộc kiểm tra.

4. Quyết định biện pháp xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình kiểm tra, đề nghị hình thức, biện pháp xử lý khi có kết quả kiểm tra.

5. Tổ chức rút kinh nghiệm hoạt động của Đội nhận xét, đề nghị khen thưởng hoặc xử lý đối với thành viên vi phạm. Bàn giao hồ sơ cho cơ quan chức năng có liên quan khi cần thiết.

Điều 12. Đội phó Đội kiểm tra Phòng, chống tệ nạn xã hội giúp Đội trưởng thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Đội trưởng; chịu trách nhiệm trước Đội trưởng và trước pháp luật về phần việc được giao.

Điều 13. Các thành viên Đội kiểm tra phòng, chống tệ nạn xã hội có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch và chấp hành sự phân công của Đội trưởng.

2. Chủ động, sáng tạo, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được phân công.

3. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Đội trưởng đối với phần việc được giao trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Thực hiện công việc khác có liên quan đến nhiệm vụ kiểm tra khi Đội trưởng phân công hay ủy quyền.

Điều 14. Thành viên Đội kiểm tra được quyền sử dụng thẻ kiểm tra do UBND tỉnh cấp.

Điều 15. Khi tiến hành kiểm tra, thành viên Đội kiểm tra phải xuất trình thẻ kiểm tra, nêu lý do kiểm tra và yêu cầu đối tượng được kiểm tra tạo điều kiện thuận lợi cho Đội hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 16. Mỗi thành viên Đội kiểm tra thực hiện nhiệm vụ theo đúng sự phân công của Đội trưởng. Khi làm việc với đối tượng kiểm tra, phải có ít nhất 02 thành viên của Đội kiểm tra.

1. Nội dung kiểm tra phải được lập biên bản theo đúng qui định (Kể cả trường hợp không vi phạm).

2. Nếu tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy tờ vi phạm phải lập biên bản và ghi rõ số lượng, chủng loại, nhãn hiệu, tình trạng... và các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Cộng tác viên của đội kiểm tra phòng, chống tệ nạn xã hội:

1. Cộng tác viên do Đội trưởng Đội kiểm tra trưng tập.

2. Cộng tác viên thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Đội trưởng Đội kiểm tra.

Điều 18. Đội trưởng và các thành viên của Đội phải thực hiện nghiêm túc những kỷ luật được qui định trong Pháp lệnh cán bộ, công chức; Pháp lệnh phòng chống tham nhũng và những qui định khác của pháp luật có liên quan.

Chương IV KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 19. Đội kiểm tra và các thành viên Đội kiểm tra có thành tích xuất sắc trong nhiệm vụ được giao sẽ được khen thưởng theo qui định chung của Nhà nước.

Việc khen thưởng do Đội trưởng Đội kiểm tra đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 20. Những thành viên Đội kiểm tra vi phạm trong thi hành nhiệm vụ thì tùy theo mức độ nặng, nhẹ sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo qui định của pháp luật.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Qui chế này được áp dụng cho hoạt động của Đội kiểm tra được thành lập theo Quyết định số: 51/QĐ-CTUB ngày 31/03/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau.

Các thành viên của Đội kiểm tra có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các qui định của qui chế này.

Điều 22. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Cà Mau có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy chế này. Trong quá trình thực hiện qui chế này, nếu có vấn đề phát sinh, cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp thì đề xuất trình UBND tỉnh xem xét quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Trịnh Minh Thành